

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 14/07/2026 ĐẾN NGÀY 23/07/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 14-23/7, chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa nam rãnh thấp qua Bắc Trung Bộ, Bắc Bộ; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao Cận nhiệt hoạt động yếu, sau hoạt động mạnh dần và lấn tây trở lại.

Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 14-23/7 nền nhiệt tăng dần ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 13/07/2026							Ngày 14/07/2026							15/07/2026							16/07/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	28	0	30	SSW	2	78		36	0	25	SSW	3	50		28	36	25	SW	2		28	37	30	SW	2			
Cẩm Lệ	27	0	30	SSW	2	80		35	0	30	SSW	2	52		26	35	35	SW	2		26	36	30	SW	2			
Sơn Trà	27	0	30	SSW	3	84		35	0	35	SSW	3	54		26	35	30	SSW	3		26	35	30	SSW	3			
Hòa Khánh	27	0	35	SW	2	78		36	0	30	SW	2	50		27	36	30	SW	2		26	36	30	SW	2			
Ngũ Hành Sơn	26	0	30	SW	3	84		35	0	30	SW	4	51		26	35	25	SW	3		26	35	30	SW	3			
Hòa Tiến	26	0	30	SW	2	90		35	1	60	SW	3	56		26	35	30	SW	2		26	35	30	SW	2			
Hải Vân	25	0	25	SW	3	92		35	1	60	SW	3	56		25	35	30	SW	2		26	35	25	SW	2			
Hoàng Sa	26	0	25	SSW	5	94		32	2	60	SSW	5	60		26	32	30	SSW	5		26	32	25	SSW	5			
Tam Kỳ	27	0	35	SSW	2	83		36	0	30	SSW	3	55		27	36	30	SW	2		27	37	30	SW	2			
Thăng Bình	26	0	30	SSW	3	85		35	0	30	SSW	2	56		26	35	25	SSW	2		26	35	25	SSW	2			
Hội An	25	0	30	SSW	3	84		36	0	30	SSW	3	58		25	36	30	SW	2		25	36	30	SW	2			
Điện Bàn	27	0	35	SSW	3	80		35	0	25	SSW	3	52		27	35	30	SW	2		26	35	30	SW	2			
Đại Lộc	26	0	25	SW	2	92		35	0	30	SW	2	60		26	35	35	SW	2		25	35	30	SW	2			
Núi Thành	25	0	30	SSW	3	85		35	0	25	SSW	3	62		25	35	30	SW	3		25	35	30	SW	3			
Tiên Phước	24	0	30	SW	2	95		35	5	30	SW	2	62		24	35	25	SW	2		24	35	35	SW	2			
Trà My	25	2	60	SSW	2	96		35	2	60	SSW	2	62		25	35	55	SW	1		25	35	25	SW	1			
Khâm Đức	24	0	30	SW	2	96		35	0	30	SSW	2	62		24	35	30	SW	2		24	35	35	SW	2			
Thạch Mỹ	25	0	30	SW	2	95		35	1	60	SW	3	60		25	35	30	SW	2		25	35	30	SW	2			
Quế Sơn	25	0	30	SW	1	94		35	0	35	SSW	3	65		25	35	30	SW	1		25	35	30	SW	1			
Đồng Giang	25	1	60	SW	1	96		35	0	35	SSW	2	65		25	35	30	SW	2		25	35	30	SW	2			
Tây Giang	24	3	60	SSW	1	97		35	2	55	SSW	2	65		24	35	30	SSW	1		24	36	30	SSW	1			

Điểm dự báo	17/07/2026				18/07/2026				19/07/2026				20/07/2026				21/07/2026				22/07/2026				23/07/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	27	37	30		27	37	25		27	36	30		27	36	25		27	35	30		27	35	30		27	35	30		0
Cẩm Lệ	26	36	30		26	36	35		26	35	60		26	35	30		26	35	25		26	35	30		26	35	35		3
Sơn Trà	26	35	30		26	35	35		26	35	25		26	35	30		26	35	25		26	35	25		26	35	25		0
Hòa Khánh	26	36	30		26	36	30		26	36	25		26	36	35		26	36	30		26	36	30		26	36	60		5
Ngũ Hành Sơn	25	35	30		25	35	30		25	35	60		25	35	25		25	35	30		25	35	30		25	35	30		3
Hòa Tiến	26	37	25		26	37	30		26	35	30		26	35	30		26	35	30		26	35	30		26	35	35		6
Hải Vân	26	35	35		26	35	30		26	35	60		26	35	30		26	35	35		26	35	25		26	35	30		7
Hoàng Sa	26	32	30		26	32	30		26	32	35		26	32	35		26	32	30		26	32	25		26	32	35		0
Tam Kỳ	27	37	60		27	37	60		27	36	30		27	36	30		26	36	35		26	36	25		26	36	25		5
Thăng Bình	26	36	30		26	36	25		26	35	35		26	35	35		26	35	30		26	35	25		26	35	30		0
Hội An	25	36	60		25	36	55		25	36	55		25	36	30		25	36	25		25	36	30		25	36	30		6
Điện Bàn	26	35	30		26	35	30		26	35	30		26	35	30		26	35	30		26	35	30		26	35	30		0
Đại Lộc	25	35	60		25	35	60		25	35	30		25	35	30		25	35	30		25	35	25		25	35	30		5
Núi Thành	25	37	55		25	37	60		25	35	25		25	35	30		25	35	30		25	35	30		25	35	30		5
Tiên Phước	24	36	35		24	36	30		24	35	25		24	35	35		24	35	30		24	35	35		24	35	30		0
Trà My	25	35	30		25	35	30		25	35	60		25	35	30		25	35	25		25	35	35		25	35	30		15
Khâm Đức	24	35	60		24	35	25		24	35	60		24	35	30		24	35	25		24	35	30		24	35	30		15
Thạnh Mỹ	25	35	25		25	35	60		25	35	35		25	35	25		25	35	25		25	35	35		25	35	35		10
Quế Sơn	25	35	55		25	35	30		25	35	30		25	35	30		25	35	35		25	35	25		25	35	30		5
Đông Giang	25	35	30		25	35	55		25	35	30		25	35	25		25	35	30		25	35	30		25	35	30		15
Tây Giang	24	36	30		24	36	30		24	36	55		24	36	60		24	36	55		24	36	60		24	36	60		20

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 14/07/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Nguyễn Thị Đào

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avurong, Tây Giang và Hùng Sơn